

Số: 01.0603/2025/CV-NSH  
V/v giải trình số liệu chênh lệch BCDKT

Hậu Giang, ngày 06 tháng 03 năm 2025

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2016/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 21/11/2019.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được Bộ tài chính thông qua ngày 16/11/2020.

Thực hiện công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (Mã chứng khoán: PSH) xin được giải trình chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán Quý 4 năm 2024 trước và sau rà soát như sau:

**1. Số liệu trên BCTC hợp nhất quý 4 năm 2024:**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại BCTC/CĐKT quý 4-2024 sau rà soát	Số liệu tại BCTC/CĐKT quý 4-2024 trước rà soát	Chênh lệch
	1	2	3=1-2
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>1,273,547,610,285</b>	<b>1,063,743,189,749</b>	<b>(209,804,420,536)</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	937,499,135,364	937,499,135,364	-
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	151,143,114,928	151,143,114,928	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	(209,804,420,536)	<b>(209,804,420,536)</b>
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	12,156,543,323	12,156,543,323	-
5. Phải thu ngắn hạn khác	201,219,267,253	201,219,267,253	-
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(39,233,427,654)	(39,233,427,654)	-
7. Tài sản thiếu chờ xử lý	10,762,977,071	10,762,977,071	-

<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>10,713,363,530,016</b>	<b>10,503,559,109,480</b>	<b>(209,804,420,536)</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	9,911,726,462,729	9,701,922,042,193	<b>(209,804,420,536)</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	8,060,946,294,295	7,851,141,873,759	<b>(209,804,420,536)</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	53,219,644,223	53,219,644,223	-
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	121,250,922,335	121,250,922,335	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,250,855,220,342	1,250,855,220,342	-
4. Phải trả người lao động	23,631,124,648	23,631,124,648	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	855,183,871,888	855,183,871,888	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	-	(209,804,420,536)	<b>(209,804,420,536)</b>
7. Phải trả ngắn hạn khác	228,520,479,541	228,520,479,541	-
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	5,471,278,246,604	5,471,278,246,604	-
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,028,548,907	1,028,548,907	-
10. Quỹ bình ổn giá	55,978,235,807	55,978,235,807	-
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>10,713,363,530,016</b>	<b>10,503,559,109,480</b>	<b>(209,804,420,536)</b>

Do sai sót công thức kế toán giữa khoản Phải thu nội bộ ngắn hạn và Phải trả nội bộ ngắn hạn nên dẫn đến chênh lệch số liệu. Những chỉ tiêu khác không thay đổi nên không ảnh hưởng đến Kết quả kinh doanh.

Trên đây là giải trình chênh lệch trên Bảng cân đối kế toán Quý 4 năm 2024 trước và sau khi rà soát của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu và cam kết giải trình trên là đúng sự thật. Kính trình Quý Sở xem xét.

Trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT, Ban TGD, BKS (để b/c);
- Lưu VT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Mai Văn Huy**